

Khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số và yêu cầu hoàn thiện khung pháp lý ở Việt Nam

Leveraging the economic value of folk music on digital platforms and the need to improve the legal framework in Vietnam

ThS. LƯU THỊ MAI ANH

Trường Đại học Thăng Long, Việt Nam

Email: anhltm@thanglong.edu.vn

ThS. NGUYỄN THỊ VÂN ANH

Trường Đại học Thăng Long, Việt Nam

Email: anhtv@thanglong.edu.vn

Ngày nhận bài: 08/02/2026

Ngày phản biện: 20/02/2026

Ngày duyệt đăng: 20/3/2026

Bài viết thuộc lĩnh vực: Khoa học xã hội và nhân văn

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển công nghiệp văn hoá, việc khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số đang trở thành một xu hướng tất yếu. Tuy nhiên thực tiễn tại Việt Nam hiện nay cho thấy, hoạt động khai thác âm nhạc dân gian trên nền tảng số vẫn mang tính tự phát, thiếu định hướng và chưa được điều chỉnh bởi một khung pháp lý đồng bộ từ đó làm phát sinh nhiều vấn đề về xác lập chủ thể quyền, phân phối lợi ích và nguy cơ biến dạng giá trị di sản. Trên cơ sở tiếp cận liên ngành giữa văn hoá - kinh tế và pháp luật thì bài viết phân tích thực tiễn khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số ở Việt Nam, qua đó làm rõ yêu cầu hoàn thiện khung pháp lý nhằm vừa thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hoá, vừa bảo đảm bảo tồn và phát huy bền vững các giá trị di sản.

Từ khóa: âm nhạc dân gian; giá trị kinh tế; nền tảng số; công nghiệp văn hoá; khung pháp lý.

Abstract: In the context of digital transformation and the development of cultural industries, leveraging the economic value of folk music on digital platforms has become an inevitable trend. However, current practices in Vietnam show that the exploitation of folk music on digital platforms remains largely spontaneous, lacks clear orientation, and is not governed by a coherent legal framework, leading to issues related to rights ownership, benefit distribution, and the risk of distorting heritage values. Based on an interdisciplinary approach combining culture, economics, and law, this article analyzes the current situation of exploiting the economic value of folk music on digital platforms in Vietnam. It thereby highlights the need to improve the legal framework to both promote the development of cultural industries and ensure the sustainable preservation and promotion of heritage values.

Keywords: folk music; economic value; digital platforms; cultural industries; legal framework.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, nhiều nghiên cứu đã tập trung vào các vấn đề pháp lý của âm nhạc trong môi trường số, đặc biệt là bảo hộ quyền tác giả và sự phát triển của thị trường âm nhạc trực tuyến. Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu này chủ yếu tiếp cận ngành công nghiệp âm nhạc nói chung hoặc các tác phẩm âm nhạc hiện đại, trong khi âm nhạc dân gian với tư cách là một loại hình

di sản văn hoá phi vật thể vẫn chưa được phân tích một cách hệ thống trong mối quan hệ với việc khai thác giá trị kinh tế trên nền tảng số. Điều này cho thấy việc tiếp cận âm nhạc dân gian như một nguồn lực văn hoá đặc thù trong bối cảnh kinh tế số vẫn chưa được phân tích một cách đầy đủ, đặc biệt là trong mối liên hệ với việc hoàn thiện khung pháp lý nhằm điều chỉnh quá trình khai thác.

Xuất phát từ bối cảnh đó, bài viết nhằm làm rõ

cơ sở lý luận và thực tiễn của việc khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số ở Việt Nam, đồng thời phân tích những vấn đề đặt ra về phương diện quản lý và pháp lý. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số định hướng hoàn thiện khung pháp lý nhằm bảo đảm sự hài hoà giữa mục tiêu phát triển công nghiệp văn hoá và yêu cầu bảo tồn, phát huy bền vững các giá trị di sản.

2. Khung nghiên cứu và phương pháp tiếp cận trong phân tích khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số

2.1. Tiếp cận liên ngành trong nghiên cứu khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số dưới góc độ pháp lý

Việc khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số đặt ra một vấn đề nghiên cứu mang tính liên ngành bởi đối tượng này đồng thời thuộc nhiều không gian phân tích khác nhau gồm di sản văn hoá phi vật thể, tài nguyên của công nghiệp văn hoá và nội dung của thị trường truyền thông số. Trong bối cảnh chuyển đổi số, âm nhạc dân gian không chỉ tồn tại trong không gian diễn xướng truyền thống mà ngày càng được tích hợp vào các sản phẩm truyền thông và nền tảng nội dung trực tuyến. Sự dịch chuyển này làm nảy sinh nhiều vấn đề về quản lý và pháp lý mà đặc biệt là việc liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ, quyền của cộng đồng nắm giữ di sản cũng như cơ chế khai thác và phân phối lợi ích trong quá trình thương mại hóa các giá trị văn hoá truyền thống.

Trong bối cảnh phức tạp này, bài viết này áp dụng cách tiếp cận liên ngành bằng việc kết hợp giữa khoa học pháp lý, khoa học quản lý và khoa học văn hoá. Cách tiếp cận này cho phép đặt các vấn đề pháp lý trong bối cảnh rộng hơn trong việc quản trị văn hoá và phát triển công nghiệp văn hoá đồng thời cũng làm rõ mối quan hệ giữa mục tiêu bảo tồn di sản và mục tiêu khai thác giá trị kinh tế trong môi trường số. Việc kết hợp giữa nhiều góc nhìn khác nhau giúp nhận diện đầy đủ hơn những đặc thù của âm nhạc dân gian với tư cách vừa là một thực thể văn hoá gắn với cộng đồng vừa là một nguồn lực có thể tham gia vào chuỗi giá trị

của nền kinh tế sáng tạo.

2.2. Phương pháp, đối tượng và phạm vi nghiên cứu về khai thác âm nhạc dân gian trên nền tảng số ở Việt Nam

Bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính do đối tượng nghiên cứu liên quan đến các vấn đề thể chế, chính sách và quy phạm pháp luật trong mối quan hệ với thực tiễn khai thác di sản văn hoá. Phương pháp này cho phép phân tích chiều sâu các quy định pháp lý, nhận diện những xu hướng phát triển, các khoảng trống pháp lý cũng như những mâu thuẫn tiềm ẩn trong quá trình khai thác âm nhạc dân gian trên nền tảng số.

Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu được sử dụng làm phương pháp nghiên cứu chủ đạo bằng việc đi sâu tiến hành nghiên cứu, rà soát và phân tích các văn kiện của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước liên quan đến văn hoá, di sản văn hoá, công nghiệp văn hoá, chuyển đổi số và sở hữu trí tuệ đồng thời kế thừa có chọn lọc các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về kinh tế văn hoá, âm nhạc số và bảo hộ quyền tác giả. Trên cơ sở đó, các nguồn tư liệu được tổng hợp và khái quát hoá nhằm xây dựng khung phân tích lý luận và làm rõ các vấn đề đặt ra trong thực tiễn khai thác âm nhạc dân gian trên nền tảng số ở Việt Nam.

Bên cạnh đó, nghiên cứu còn vận dụng một số phương pháp bổ trợ như phân tích logic - lịch sử, phân tích chính sách và pháp luật, so sánh và hệ thống hoá nhằm làm rõ sự vận động của các quy định pháp lý cũng như bối cảnh phát triển của hoạt động khai thác âm nhạc dân gian trong môi trường số.

Đối tượng nghiên cứu của bài viết là các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến việc khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số dưới góc độ pháp lý và quản lý nhà nước. Phạm vi nghiên cứu chủ yếu tập trung vào bối cảnh Việt Nam trong giai đoạn từ khoảng năm 2015 đến nay gắn với quá trình phát triển kinh tế số, công nghiệp văn hoá và chuyển đổi số.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Kết quả phân tích tài liệu và rà soát hệ thống pháp luật hiện hành dựa trên khung pháp lý bao

gồm Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP quy định chi tiết về quyền tác giả và quyền liên quan, Nghị định số 144/2020/NĐ-CP về hoạt động nghệ thuật biểu diễn cùng với các chính sách phát triển công nghiệp văn hóa đến năm 2030 cho thấy việc khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số tại Việt Nam đang diễn ra trong bối cảnh thúc đẩy số hóa di sản, tăng cường bảo hộ quyền tác giả và gắn với định hướng phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Trên cơ sở đó, bài viết cũng xác định một số kết quả nghiên cứu chủ yếu liên quan đến thực trạng và những vấn đề đặt ra trong quá trình khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số ở Việt Nam.

Trước hết, có thể nhận thấy rằng âm nhạc dân gian đang được đưa vào môi trường số và các sản phẩm truyền thông đương đại ngày càng phổ biến hơn, điều này phản ánh xu hướng tích hợp di sản văn hoá vào các ngành công nghiệp sáng tạo. Trong những năm gần đây cũng thấy được nhiều sản phẩm âm nhạc đại chúng đã sử dụng chất liệu dân gian và đạt được sức lan toả lớn trên các nền tảng số. Chẳng hạn như các sản phẩm âm nhạc cho giới trẻ có “Đề Mị nói cho mà nghe” hay “See tình” của Hoàng Thùy Linh sử dụng đậm màu sắc yếu tố dân gian và đã đạt hàng trăm triệu lượt xem trên các nền tảng trực tuyến. Nổi tiếp thành công đó, các sản phẩm âm nhạc “Gieo quẻ” hay “Tứ phủ” cũng khai thác hình ảnh tín ngưỡng và âm nhạc truyền thống trong cấu trúc âm nhạc đương đại. Bên cạnh đó, nhiều chương trình truyền hình và nền tảng nội dung số như Vietnam Idol, Rap Việt, Anh trai vượt ngàn chông gai hay các kênh YouTube chuyên về âm nhạc truyền thống cũng đã đưa các yếu tố dân gian vào sản phẩm truyền thông đại chúng từ đó góp phần mở rộng không gian phổ biến của âm nhạc truyền thống trong môi trường số. Các hiện tượng này cho thấy âm nhạc dân gian không còn chỉ tồn tại trong không gian diễn xướng truyền thống mà ngày càng được tích hợp vào hệ sinh thái nội dung số, điều này cũng phù hợp với các định hướng quốc tế về phát triển

kinh tế sáng tạo và bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể (UNESCO, 2003; United Nations Conference on Trade and Development, 2019 và Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030 - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch).

Tuy nhiên thực tiễn cũng cho thấy hoạt động khai thác giá trị của âm nhạc dân gian hiện nay còn mang tính phân tán và thiếu tính hệ thống. Phần lớn các sản phẩm khai thác chất liệu dân gian trong môi trường số xuất phát từ sáng kiến của các nghệ sĩ, nhà sản xuất nội dung hoặc các dự án văn hoá độc lập và chưa hình thành được chuỗi giá trị ổn định gắn kết giữa sáng tạo, sản xuất, phân phối và tiêu dùng. Theo Báo cáo phát triển các ngành công nghiệp văn hoá Việt Nam của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch năm 2021 thì các hoạt động khai thác tài nguyên văn hoá trong lĩnh vực âm nhạc vẫn chủ yếu dựa vào các dự án đơn lẻ và chưa hình thành hệ sinh thái hoàn chỉnh để chuyển hoá di sản văn hoá thành giá trị kinh tế bền vững. Do đó, mặc dù tiềm năng kinh tế của các tài nguyên văn hoá là rất lớn, giá trị gia tăng thu được trong thực tế vẫn còn hạn chế và thiếu ổn định.

Một vấn đề nổi bật khác là sự chưa rõ ràng về phương diện pháp lý trong việc xác định quyền và lợi ích đối với âm nhạc dân gian trong môi trường số. Theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam sửa đổi năm 2022 thì các tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian được bảo hộ theo cơ chế riêng song các quy định về quyền khai thác và phân phối lợi ích đối với di sản văn hoá phi vật thể vẫn còn tương đối khái quát. Trong khi đó, Luật Di sản văn hoá sửa đổi năm 2009 chủ yếu tập trung vào bảo tồn và phát huy giá trị di sản song vẫn chưa thiết kế được các cơ chế cụ thể cho việc khai thác kinh tế trong môi trường số. Điều này dẫn đến những khoảng trống pháp lý trong việc xác định quyền của cộng đồng, quyền của nghệ nhân, quyền của người sáng tạo phái sinh và quyền của các chủ thể khai thác thương mại. Nhiều nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc thương mại hoá di sản văn hoá trong môi trường số thường đặt ra những xung đột lợi

ích phức tạp giữa các chủ thể liên quan nếu thiếu cơ chế điều tiết phù hợp.

Từ các phân tích trên có thể khái quát rằng một mô hình khai thác âm nhạc dân gian trong không gian số vẫn đang hình thành song chưa hoàn chỉnh và chưa được dẫn dắt đầy đủ bởi thể chế và pháp luật. Mô hình này vừa mở ra cơ hội phát triển kinh tế văn hoá trong bối cảnh kinh tế số vừa đặt ra những rủi ro về thương mại hoá di sản và phân phối lợi ích giữa các chủ thể.

Những kết quả nghiên cứu này cho thấy việc khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số ở Việt Nam là một xu hướng gắn liền với sự phát triển của kinh tế số và công nghiệp văn hoá. Tuy nhiên, khác với ngành công nghiệp âm nhạc nói chung thì âm nhạc dân gian là loại hình di sản gắn với cộng đồng do đó các vấn đề pháp lý và thể chế liên quan đến khai thác giá trị kinh tế trở nên phức tạp hơn, đặc biệt trong việc dung hoà giữa mục tiêu bảo tồn di sản và mục tiêu phát triển thị trường.

Từ góc độ lý luận, các kết quả nghiên cứu này củng cố cách tiếp cận coi di sản văn hoá là một nguồn lực phát triển trong nền kinh tế sáng tạo đồng thời nhấn mạnh vai trò của Nhà nước trong việc thiết kế thể chế để điều tiết quá trình khai thác di sản. Từ góc độ thực tiễn thì nghiên cứu còn cho thấy nếu không sớm hoàn thiện khung pháp lý thì quá trình khai thác âm nhạc dân gian trong môi trường số có thể dẫn tới nguy cơ thương mại hoá lệch chuẩn hoặc làm gia tăng các xung đột lợi ích giữa các chủ thể tham gia.

4. Kết luận

Trước hết, trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển mạnh mẽ của công nghiệp văn hoá, việc khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số ở Việt Nam là một xu hướng tất yếu và phù hợp với yêu cầu phát huy các nguồn lực văn hoá cho phát triển đất nước. Âm nhạc dân gian không chỉ là đối tượng cần được bảo tồn mà còn là một nguồn lực đặc thù có thể và cần được tổ chức khai thác một cách hợp lý để tham gia vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Hai là, kết quả nghiên cứu cho thấy mặc dù thực tiễn khai thác âm nhạc dân gian trong môi trường số đã có những bước phát triển đáng kể song nhìn chung vẫn mang tính tự phát, phân tán và thiếu tính hệ thống, chưa hình thành được một mô hình phát triển bền vững gắn với chuỗi giá trị của công nghiệp văn hoá. Một trong những nguyên nhân quan trọng của tình trạng này là sự thiếu đồng bộ và chưa theo kịp thực tiễn của khung pháp lý hiện hành mà đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến xác định chủ thể quyền, phạm vi quyền khai thác và cơ chế phân phối lợi ích giữa Nhà nước, cộng đồng, nghệ nhân và các chủ thể tham gia thị trường.

Ba là, bài viết cũng đã khẳng định rằng việc hoàn thiện khung pháp lý đối với khai thác giá trị kinh tế của âm nhạc dân gian trên nền tảng số không chỉ là yêu cầu kỹ thuật lập pháp mà còn là một nội dung quan trọng của quá trình hoàn thiện thể chế phát triển văn hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và kinh tế số. Khung pháp lý cần được sửa đổi, thiết kế theo hướng vừa tạo điều kiện khuyến khích sáng tạo mà còn phải vừa phát triển thị trường nội dung văn hoá vừa thiết lập các giới hạn cần thiết để bảo vệ giá trị di sản và lợi ích cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2014). *Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
2. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (2021), *Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2030*.
3. Bùi Hoài Sơn. (2025). *Chiến lược “mở đường” phát triển công nghiệp văn hoá*, Báo Công Thương.
<https://congthuong.vn/pgs-ts-bui-hoai-son-chien-luoc-mo-duong-phat-trien-cong-nghiep-van-hoa-431373.html>
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I.
5. Đỗ Ngọc Hanh. (2022). *Phát triển văn hoá, con người Việt Nam trong thời kỳ mới*, Tạp chí Cộng sản.